

Số./No.: 388 /2025/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2025
Hanoi, 9th April, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission

1. Tên Công ty Quản lý Quỹ/Name of FMC: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
 - Địa chỉ trụ sở chính/Address: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
 - Điện thoại/Tel: +84 24 3564 0666 Fax: +84 24 3564 0555
 - Email: mafmc@miraeasset.com website: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

**Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)/
2024 Annual report of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/04/2025 tại đường dẫn: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/> / This information was published on the company's website on 09/04/2025, as in the link: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attachment:
Báo cáo thường niên năm 2024/
2024 Annual report

**Người công bố thông tin/ Publisher
Tổng Giám Đốc kiêm Người đại diện pháp luật/
General Director cum Legal Representative**



SOH JIN WOOK

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ANNUAL REPORT OF 2024

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited



I. THÔNG TIN CHUNG/GENERAL INFORMATION

1. Thông tin khái quát/General Information

Tên Công ty/*the Company name*: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

Tên viết tắt/*Abbreviated name*: MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT

Giấy phép thành lập và hoạt động/*Establishment and Operation License No.*: 56/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/08/2018 và giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/06/2023/ *56/UBCK-GP issued by State Securities Commission dated 20th August 2018 and its adjustment license No. 43/GPDC-UBCK issued by State Securities Commission on 05th June 2023.*

Trụ sở chính/*Head office*: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội/*38th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Slot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi.*

Điện thoại/*Tel*: 024 – 3564 0666

Fax: 024 – 3564 0555

Vốn điều lệ/*Charter Capital*: 26,000,000,000 đồng (Hai mươi sáu tỷ đồng/*Twenty-six billion dong*s).

Website: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

Chặng đường phát triển/Development process

Được sở hữu 100% bởi Mirae Asset Global Investments Co., Ltd, một đơn vị được thành lập tại Hàn Quốc, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) là công ty quản lý quỹ Hàn Quốc đầu tiên sở hữu giấy phép quản lý quỹ tại Việt Nam vào tháng 08/2018. Văn phòng đại diện của Mirae Asset Global Investments Co., Ltd đã hiện diện tại thị trường Việt Nam từ năm 2006. Kế thừa từ hoạt động của Văn phòng đại diện, tính đến nay, Mirae Asset Việt Nam đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý tài sản cho khách hàng cá nhân và tổ chức trong nước và nước ngoài tại Việt Nam.

Wholly owned by Mirae Asset Global Investments Co., Ltd, a company established in South Korea, Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Co., Ltd is the first Korean fund management company to obtain a fund management license in Vietnam in August 2018. The representative office of Mirae Asset Global Investments Co., Ltd has been present in the Vietnamese market since 2006. Building on the operations of the Representative Offices, Mirae Asset Vietnam has now accumulated over 18 years of experience in asset

management for individual and institutional clients, both domestic and international, in Vietnam.

2006

- Mirae Asset Global Investments Co., Ltd thành lập Quỹ cân bằng huy động vốn tại Hàn Quốc đầu tư vào thị trường Việt Nam; và
Mirae Asset Global Investments Co., Ltd established the Balanced fund to mobilize capital from Korea for investment in the Vietnam market; and
- Mở văn phòng đại diện tại Việt Nam.
Opened Representative Office in Vietnam

2016: Mirae Asset Global Investments Co., Ltd thành lập Quỹ đầu tư cổ phiếu huy động vốn tại Hàn Quốc đầu tư vào thị trường Việt Nam.

Mirae Asset Global Investments Co., Ltd established the equity fund to mobilize capital from Korea for investment in Vietnam market.

2018

- Thành lập công ty quản lý quỹ;
Established the fund management company;
- Mirae Asset Global Investments Co., Ltd thành lập Quỹ đầu tư cổ phiếu cổ tức cao huy động vốn tại Hàn Quốc đầu tư vào thị trường Việt Nam.
Mirae Asset Global Investments Co., Ltd established the high dividend equity fund to mobilize from Korea for investment in the Vietnam market.

Chặng đường phát triển của Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam)/Development process of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited.

2019: Thành lập Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng Mirae Asset Việt Nam (MAGEF)

2019: Launched Mirae Asset Vietnam Growth Equity Fund (MAGEF)

2020: Thành lập Quỹ hoán đổi danh mục đầu tiên – Quỹ ETF MAFM VN30.

2020: Launched the first exchange -traded fund – MAFM VN30 ETF

2021: Thành lập Quỹ đầu tư trái phiếu linh hoạt Mirae Asset Việt Nam – MAFF.

2021: Established Mirae Asset Vietnam Flexible Fixed Income Fund (MAFF)

2022: Thành lập Quỹ thành viên - Quỹ Đầu Tư Cơ Hội Mirae Asset Việt Nam (MAOF)

2022: Established member fund – Mirae Asset Vietnam Opportunities Fund (MAOF)

2023: Thành lập Quỹ hoán đổi danh mục thứ hai – Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND .

2023: Launched the second exchange-traded fund – MAFM VNDIAMOND ETF

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/*Business lines and locations of the business:*

Ngành nghề kinh doanh/Business lines:

- Quản quỹ quỹ đầu tư chứng khoán/*Fund management*
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán/*Securities portfolio management;*
- Tư vấn đầu tư chứng khoán/*securities investment advisory services*

Địa bàn kinh doanh/location of business

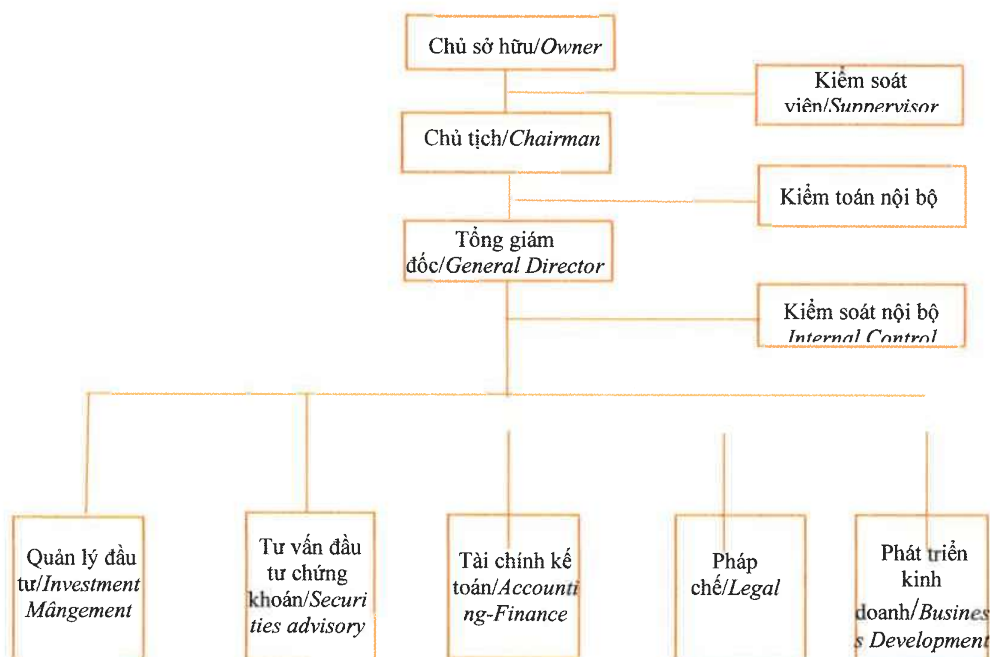
Trụ sở chính: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Headquarter: 38th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi.

3. Mô hình tổ chức công ty/*Organization chart of the Company*

Công ty được tổ chức theo mô hình Chủ tịch và Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

The company is organized under the structure: Chairman and General Director, with the following details:



- Các công ty con, công ty liên kết/*Subsidiaries, associated companies:* Không có/*None*

4. Định hướng phát triển/*Development orientations*

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/Main objectives of the Company**

- Hướng tới trở thành một trong những công ty quản lý tài sản hàng đầu thị trường, chuyên cung cấp các giải pháp đầu tư mang tính đột phá cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước;

Striving to become one of the leading asset management companies in the market, specializing in providing groundbreaking investment solutions for both domestic and international investors;

- Cung cấp và quản lý hiệu quả các sản phẩm quỹ đa dạng, chất lượng cao, hiệu quả đầu tư vượt trội và dịch vụ quản lý tài sản chuyên nghiệp cho nhà đầu tư trong và ngoài nước;

Effectively offering and managing a diverse range of high-quality fund products with outstanding investment performance, along with professional asset management services for investors both at home and abroad.

- Tối ưu hóa chi phí quản lý, tối đa hóa lợi nhuận cho quỹ và Nhà Đầu tư;

Optimizing management costs and maximizing profits for fund and investors.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn/Development strategies in medium and long term:**

Là một tập đoàn tài chính toàn cầu, chúng tôi theo đuổi chiến lược quản lý đầu tư tối ưu nhằm hỗ trợ khách hàng đạt được các mục tiêu dài hạn. Do đó, bên cạnh mục tiêu tạo ra hiệu quả đầu tư vượt trội cho khách hàng, chúng tôi còn đặt ra mục tiêu lớn hơn là định hướng tư duy đầu tư dài hạn và giới thiệu nhiều hơn cho khách hàng về các sản phẩm đầu tư dựa trên các mục tiêu phát triển chủ yếu sau:

As a global financial group, we pursue an optimal investment management strategy to support our clients in achieving their long-term goals. Therefore, in addition to delivering outstanding investment performance, we set a larger objective of shaping long-term investment thinking and introducing more investment products to clients based on the following key development goals:

- Phát triển đa dạng sản phẩm quỹ đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu và khẩu vị đầu tư đa dạng của nhà đầu tư trên các loại hình tài sản khác nhau;

Developing a diverse range of investment fund products to meet the varied needs and risks appetities of investors across different asset classes.

- Mở rộng mạng lưới các kênh phân phối sản phẩm quỹ nhằm tiếp cận và giới thiệu tới nhiều phân khúc khách hàng tiềm năng của các đối tác tài chính lớn ở Việt Nam;

Expanding the network of fund distribution channels to reach and introduce products to multiple segments of potential clients through major financial partners in Vietnam.

- **Đẩy mạnh huy động vốn cho mảng dịch vụ ủy thác đầu tư, hướng đến các khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân có giá trị tài sản lớn có nhu cầu ủy thác vốn;**

Strengthening capital mobilization for entrusted investment services, targeting high-net-worth institutional and individual investors who are seeking capital management solutions.

- **Duy trì và nâng cao hiệu quả đầu tư của các sản phẩm quỹ và danh mục quản lý;**
Maintaining and enhancing the investment efficiency of fund products and managed portfolios.

- **Đầu tư và phát triển các hệ thống giao dịch và quản lý giao dịch nhằm cung cấp cho nhà đầu tư phương thức giao dịch với chức năng tiện lợi, an toàn và chính xác, nâng cao trải nghiệm đầu tư;**

Investing in and developing trading and transaction management systems to provide investors with convenient, secure, and precise trading methods, improving the overall investment experience

- **Đảm bảo tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy trình nội bộ trong mọi hoạt động đầu tư, quản trị rủi ro và quản trị công ty;**

Ensuring compliance with legal regulations and internal processes across all investment activities, risk management, and corporate governance.

- **Tích cực tham gia đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán nói chung và ngành quản lý quỹ nói riêng.**

Actively contributing to the growth of the stock market and the fund management industry.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty / *Corporate objectives with regard to corporate environment, society and community Sustainability:***

Ý thức sâu sắc trách nhiệm của một doanh nghiệp, Mirae Asset luôn mong muốn đóng góp và tri ân đến xã hội và cộng đồng. Mirae Asset sẽ tích cực tham gia các dự án hỗ trợ cộng đồng, các hoạt động bảo vệ môi trường, xã hội. Nghiên cứu và tăng cường hỗ trợ các ngành, lĩnh vực phi tài chính liên quan đến môi trường và xã hội, phân bổ danh mục đầu tư vào tài sản/các doanh nghiệp chú trọng phát triển bền vững, có chiến lược phát triển gắn bó với bảo vệ môi trường.

Deeply aware of its corporate responsibility, Mirae Asset is committed to contributing to and expressing gratitude to society and the community. Mirae Asset will actively participate in community support projects and environmental and social protection activities. The company researches and enhances support for non-financial sectors related to environmental and social issues, allocating investment portfolios to assets and enterprises that prioritize sustainable development and have strategies closely tied to environmental protection.

5. Các rủi ro/Risks

- **Rủi ro thị trường:** Rủi ro này phát sinh khi các thị trường tài sản mà các quỹ hoặc danh mục đầu tư đang quản lý có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.

***Market Risk:** This type of risk arises when the asset markets in which funds or investment portfolios are managed experience a partial or complete decline over a certain period. This risk leads to a decrease in the overall market value. Broadly speaking, it is systemic and beyond the control of the fund management company. However, there are many factors that contribute to market risk, which can be mitigated by identifying and managing specific types of constituent risks, such as inflation risk, interest rate risk, market price volatility risk, and exchange rate risk*

- **Rủi ro pháp lý:** Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ, do đó sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và TTCK. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các quỹ hoặc giá trị tài sản của các quỹ trong tương lai.

***Legal Risk:** Vietnam's stock market and its related legal framework are still relatively young. As a result, legal risks may arise as the government continues to refine and adjust the regulatory framework governing securities activities and the stock market. These adjustments may impact the operations of funds or the value of their assets in the future.*

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ sẽ đề thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp.

The Company will assess the extent of these changes' impact on the fund and the companies within its investment portfolio to adjust the portfolio structure accordingly.

- **Rủi ro xung đột lợi ích:** Công Ty Quản Lý Quỹ có thể sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công Ty Quản Lý Quỹ điều hành. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể kiểm soát rủi ro này bằng cách xây dựng quy trình đầu tư có sự tham gia của bộ phận kiểm soát nội bộ/quản trị rủi ro nhằm hạn chế đến mức thấp rủi ro xung đột lợi ích này.

Conflict of interest risk: The fund management company may encounter certain conflicts of interest among the investment funds and other financial products that they manage. The Company can mitigate this risk by developing their internal investment procedures with the involve of internal control/risk management department to minimize the conflict of interest.

- **Rủi ro về hiệu quả đầu tư:** Đây là rủi ro khi không phải tất cả các quyết định đầu tư của MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT đều mang lại lợi nhuận hoặc đáp ứng được kỳ vọng tại thời điểm tiến hành các khoản đầu tư này, dẫn đến việc nhà đầu tư rút vốn.

Risk of investment performance: This is the risk that not all investment decisions made by MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT yield profits or meet expectations at the begining of the investments, potentially leading to investors withdrawing their funds.

- **Rủi ro hoạt động:** là rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động như sai sót trong cung cấp số liệu NAV hoặc khớp lệnh mua/bán chứng chỉ quỹ gây thiệt hại cho nhà đầu tư dẫn đến việc công ty quản lý quỹ phải đền bù tổn thất tài chính.

Operational risk: This is the risk arising during operational processes, such as errors in providing NAV data or in maching buy/sell orders of fund certificates, which may cause losses for investors and ultimately force the fund management company to compensate for the financial damages.

- **Rủi ro bất khả kháng:** Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của các quỹ đang quản lý, có thể bao gồm những sự kiện như:

Force Majeure Risk: *This refers to risks arising from events that occur objectively, are unforeseeable, and cannot be remedied even when all necessary and feasible measures have been applied. Such events can significantly and suddenly affect the value of all or some of the assets of the managed funds, and may include events such as*

- *Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
Natural disasters (earthquakes, floods), fires, or nuclear disasters;*
- *Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;
Business environment disruptions such as financial crises, issues within the banking system, or the incapacity of key corporate executives to operate;*
- *Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính, tấn công mạng từ bên ngoài;
Crises, malfunctions in information systems and computers, or external cyberattacks*
- *Chiến tranh, dịch bệnh...*
War, pandemics...

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024/OPERATIONAL RESULT IN 2024

1. Tình hình hoạt động năm 2024/Operations in 2024

Kết thúc năm 2024, tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 11,7 tỷ đồng, tăng 36,7% so với mức 8,5 tỷ đồng của năm 2023. Cụ thể:

At the end of 2024, the company's total profit before tax reached VND 11.7 billion, an increase of 36.7% compared to VND 8.5 billion in 2023. Specifically:

- *Doanh thu thuần từ hoạt động cung cấp dịch vụ năm 2024 đạt 36,73 tỷ đồng, tăng gần 12% so với mức 32,9 tỷ đồng năm 2023, tương đương với mức tăng là 3,8 tỷ đồng, chủ yếu là doanh thu từ hoạt động Quản lý Danh mục đầu tư chứng khoán, phí quản lý các quỹ đầu tư và phí tư vấn đầu tư chứng khoán của Công ty.*

Net revenue from service provision in 2024 reached VND 36.73 billion, up nearly 12% from VND 32.9 billion in 2023, equating to an increase of VND 3.8 billion. This growth was mainly driven by revenue from securities portfolio management activities, fund management fees, and securities investment advisory fees.

- *Chi phí hoạt động kinh doanh năm 2024 là 11,349 tỷ đồng chỉ tăng hơn so với mức 11,296 tỷ đồng của năm 2023 là 53 triệu đồng.*

Operating expenses in 2024 amounted to VND 11.349 billion, which is a lightly increase of only VND 53 million compared to VND 11.296 billion in 2023.

(ĐVT: VNĐ)

(Unit: VND)

Chỉ tiêu/Indicators	Năm/Year 2024	Năm/Year 2023	Tăng/giảm Increase/ Decrease
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ <i>Income from operating activities</i>	36,736,818,134	32,935,798,024	11.541%
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ <i>Net income from operating activities</i>	36,736,818,134	32,935,798,024	11.541%
3. Chi phí hoạt động kinh doanh <i>Expenses from operating activities</i>	(11,349,318,078)	(11,296,269,631)	0.470%
4. Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ <i>Gross profit from operating activities</i>	25,378,500,056	21,639,528,393	17.278%
5. Doanh thu hoạt động tài chính <i>Finance income</i>	5,690,639,971	5,632,994,228	1.023%
6. Chi phí tài chính <i>Finance expenses</i>	(126,807,142)	861,528,189	(114.719) %
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>General and administrative expenses</i>	(19,244,373,871)	(19,569,672,652)	(1.662) %
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net operating profit</i>	11,706,959,014	8,564,378,158	36.694%
9. Thu nhập khác <i>Other income</i>	8,237,589	-	-
10. Chi phí khác <i>Other expenses</i>		-	-
11. Lợi nhuận khác <i>Other profit</i>	8,237,589	-	-
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế <i>Profit before tax</i>	11,715,196,603	8,564,378,158	36.790%
11. Chi phí thuế TNDN hiện hành <i>Current enterprise income tax expense</i>	(2,355,383,916)	(1,729,417,082)	36.195%
12. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Net profit after tax</i>	9,359,812,687	6,834,961,076	36.940%

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

a) Ban điều hành/the Board of Management

Ông Soh Jin Wook – Tổng Giám Đốc

Mr Soh Jin Wook – General Director

- Ông Soh hiện là Tổng Giám Đốc tại Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) kể từ tháng 12/2021. Trước đó, ông Soh có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, quản lý tài sản tại Hàn Quốc và Việt Nam, bao gồm:

Ông Soh is the General Director at Mirae Asset Fund Management Company Limited (Vietnam) since December 2021. Prior to this role, he accumulated years of experience in securities and asset management in South Korea and Vietnam, including:

 - ✓ Từ năm 2001 đến năm 2004 là Giám Đốc Đầu tư tại Công ty Sejong Fund Management,

Investment Director at Sejong Fund Management from 2001 to 2004,
 - ✓ Từ năm 2004 đến năm 2006 là Giám Đốc Đầu Tư tại Mirae Asset Global Investments Hàn Quốc,

Investment Director at Mirae Asset Global Investments Korea from 2004 to 2006,
 - ✓ Từ năm 2006 đến năm 2018 là Trưởng đại diện Văn phòng đại diện Công ty Mirae Asset Global Investments Co., Ltd tại Việt Nam;

Head of the Representative Office of Mirae Asset Global Investments Co., Ltd in Vietnam from 2006 to 2018
 - ✓ Từ năm 2018 đến năm 2021 là Giám đốc phụ trách đầu tư tại Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam).

Investment Director at Mirae Asset Fund Management Company Limited (Vietnam) from 2018 to 2021.
- Ông Soh có bằng Cử nhân khoa Quản Trị Kinh Doanh và Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh của trường Đại học Quốc Gia Seoul, chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Hiệp hội đầu tư Hàn Quốc cấp.

Mr. Soh holds a Bachelor's degree in Business Administration and a Master's degree in Business Administration from Seoul National University. He also possesses a fund management license issued by the State Securities Commission of Vietnam (SSC) and a fund management certificate issued by the Korea Financial Investment Association.

Bà Vũ Thị Thúy Lụa – Kế toán trưởng

Mrs. Vu Thi Thuy Lua – Chief Accountant

- Bà Vũ Thị Thúy Lụa được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng tại Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) từ ngày 09/07/2019. Trước đó, bà Lụa có nhiều năm kinh

nghiệm trong công tác kế toán, tài chính tại nhiều công ty, đã từng giữ chức vụ kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Tín Phát.

Mrs Vu Thi Thuy Lua was appointed as the Chief Accountant of Mirae Asset Vietnam Fund Management Company Limited on 09th July 2019. Prior to this, she had extensive experience in accounting and finance in companies, and previously held the position of Chief Accountant at Tin Phat Fund Management Joint Stock Company.

- Bà Lua có bằng cử nhân kế toán và chứng chỉ Kế Toán Trưởng do Bộ Tài Chính cấp.
Mrs Lua hold a Bachelor's degree in Accounting and Chief Accountant License issued by the Ministry of Finance.

b) Những thay đổi trong Ban điều hành/Changes in the Board of Management

Trong năm 2024, Công ty không có sự thay đổi trong ban điều hành.

In 2024, the Company has no changes in the Board of Management.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên/Numbers of staffs

Cuối năm 2024, tổng số lượng nhân viên của MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT là 23 nhân viên. Với nền tảng nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi và là tài sản quý giá của Công ty, chủ trương xây dựng chính sách nhân sự tại MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT là đáp ứng các quy định hiện hành của Bộ luật Lao động Việt Nam, với các chế độ lương thưởng, đãi ngộ phù hợp với vị trí chuyên môn và trách nhiệm/quyền lợi của mỗi nhân viên.

By the end of 2024, the total number of employees at MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT was 23. With human resources as a core foundation and a valuable asset of the Company, the Company's personnel policy aims to comply with current provisions of Vietnam's Labor Code, offering salaries, bonuses and benefits appropriate to each employee's professional role and responsibilities/rights.

Trong năm 2024, Công ty không có sự thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

In 2024, the Company did not make any changes to its employee policies.

3. Tình hình đầu tư/Investment activities

a) Các khoản đầu tư lớn/Major investments:

Các khoản đầu tư lớn của Công ty trong năm 2024 chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại, chứng chỉ tiền gửi và mua/bán chứng chỉ quỹ. Tổng giá trị

đầu tư tài chính trong năm 2024 là 76,1 tỷ đồng tăng 3,34% tương ứng mức tăng gần 2,5 tỷ đồng so với mức 73,6 tỷ đồng của năm 2023.

The company's major investments in 2024 primarily consisted of fixed-term deposits at commercial banks, certificates of deposit, and the purchase/sale of fund certificates. The total value of financial investments in 2024 reached 76.1 billion VND, marking an increase of 3.34%, equivalent to nearly 2.5 billion VND, compared to 73.6 billion VND in 2023.

b) **Các công ty con, công ty liên kết/Subsidiaries, associated companies:** Không có/None

4. Tình hình tài chính/*Financial situation*

a) **Tình hình tài chính/*Financial situation***

(Đơn vị/Unit: đồng/VND)

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	2024	2023	% thay đổi/ % change
Tình hình tài chính/<i>Financial situation</i>			
Tổng tài sản / <i>Total asset</i>	99,031,182,108	89,179,035,725	11.05%
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh/ <i>Income from business activities</i>	42,427,458,105	38,568,792,252	10.00%
- Doanh thu về cung cấp dịch vụ <i>Income from service provision</i>	36,736,818,134	32,935,798,024	11.54%
- Doanh thu hoạt động tài chính <i>Income from finance investments</i>	5,690,639,971	5,632,994,228	1.02%
Lợi nhuận khác <i>Other Profit</i>	8,237,589	0	
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	11,715,196,603	8,564,378,158	36.79%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	9,359,812,687	6,834,961,076	36.94%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Main financial indicators

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/Year 2024	Năm/Year 2023	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio + Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio:	19.96	23.02	
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <u>Short term Asset - Inventories</u> <u>Short term Debt</u>	19.96	23.02	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio + Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	0.033	0.031	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu (Debt/Owner's Equity ratio)	0.034	0.032	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio + Vòng quay tổng tài Sản/Total asset turnover: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (Net revenue/ Average Total Assets)	0.098	0.096	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio)	0.255	0.208	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (profit after tax/ total capital Ratio)	0.103	0.082	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (profit after tax/ Total assets Ratio)	0.099	0.080	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.319	0.260	

<i>(Profit from business activities/ Net revenue Ratio)</i>			
---	--	--	--

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/For credit institutions and non-bankfinancial institutions

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2024	Năm/ Year 2023	Ghi chú/Note
<i>1. Quy mô vốn/Capital size</i>			
- <i>Vốn điều lệ/ Charter Capital</i>	26,000,000,000	26,000,000,000	
<i>Tổng tài sản có/ Total assets</i>	99,031,182,108	89,179,035,725	
<i>Tỷ lệ an toàn vốn/Capital adequacy ratio</i>	491.55%	453.04%	
<i>2. Kết quả hoạt động kinh doanh/ Operating results</i>			
<i>Doanh số huy động tiền gửi/Cash deposits</i>	N/A	N/A	
<i>Doanh số cho vay/ Lendings</i>	N/A	N/A	
<i>Doanh số thu nợ/ Debt collection</i>	N/A	N/A	
<i>Nợ quá hạn/Overdue debts</i>	N/A	N/A	
<i>Nợ khó đòi/ Bad debt</i>	N/A	N/A	
<i>Hệ số sử dụng vốn/Incremental Capital Output Ratio</i>	N/A	N/A	
<i>Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh/Overdue outstanding underwritten debt/ Total outstanding debt Ratio</i>	N/A	N/A	
<i>Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ/Overdue debts/ Total debt Ratio</i>	N/A	N/A	
<i>Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ/Bad debt/ Total debt Ratio</i>	N/A	N/A	
<i>3. Khả năng thanh khoản/Solvency</i>			
<i>Khả năng thanh toán ngay/ Short term solvency</i>	19.96	23.02	

Khả năng thanh toán chung/ <i>General solvency</i>	19.96	23.02	
--	-------	-------	--

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu/Shareholders structure, change in the owner's equity.

MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, được góp 100% vốn bởi Mirae Asset Global Investments Co., Ltd, là chủ sở hữu duy nhất của MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT.

MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT operates as a one-member limited liability company form, wholly funded by Mirae Asset Global Investments Co., Ltd, which is the sole owner of MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT.

Trong năm 2024, MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT không có sự thay đổi vốn chủ sở hữu.

In 2024, MIRAE ASSET FUND MANAGEMENT had no changes in the owner's equity.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/Environment – Social – Governance (ESG) report of the Company.

Là một tập đoàn tài chính toàn cầu, chúng tôi theo đuổi chiến lược quản lý đầu tư tối ưu nhằm hỗ trợ khách hàng đạt được các mục tiêu dài hạn. Triết lý kinh doanh của chúng tôi là coi trọng yếu tố con người và hướng đến tư tưởng khoáng đạt.

As a global financial group, we pursue an optimal investment management strategy to help clients achieve their long-term goals. Our business philosophy emphasizes the value of people and promotes an open-minded perspective.

Tại Mirae Asset, trách nhiệm cộng đồng là một trong bốn giá trị cốt lõi trong việc ra quyết định của chúng tôi. Ý thức sâu sắc trách nhiệm của một doanh nghiệp tốt, chúng tôi mong muốn góp phần tri ân cộng đồng và cam kết tiếp tục hỗ trợ các phát minh sáng kiến vì cộng đồng.

At Mirae Asset, community responsibility is one of the four core values guiding our decision-making process. With a profound sense of responsibility as a good corporate citizen, we aspire to contribute to the community and remain committed to supporting innovative initiatives for the betterment of society

Trách nhiệm đối với cộng đồng, địa phương/Responsibility for local community

Năm 2024, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đã ủng hộ tiền mặt cho hoạt động hỗ trợ sau bão Yagi.

In 2024, Mirae Asset Fund Management Company Limited (Vietnam) donated cash to support activities following Typhoon Yagi.

Ngoài ra, Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) là một trong bốn thành viên sáng lập của Quỹ Tài Trợ Khát Vọng Tương Lai - tập đoàn Tài chính Mirae Asset, trong năm 2024, quỹ đã ủng hộ 01 tỷ đồng cho hoạt động hỗ trợ sau bão YAGI – cơn bão gây thiệt hại nghiêm trọng cho các tỉnh miền Bắc hồi tháng 09/2024.

Additionally, Mirae Asset Fund Management Company Limited (Vietnam) is one of the four founding members of the Future Aspirations Sponsorship Fund under the Mirae Asset Financial Group. In 2024, the fund donated 1 billion VND to support relief efforts following Typhoon Yagi—a storm that caused significant damage to northern provinces in September 2024.

7. Chính sách liên quan đến người lao động/ *Labor policies*

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2024: 23 người
Number of employees (counted on 31st December 2024) was 23
- Chính sách lao động bao gồm các loại bảo hiểm y tế, xã hội, thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe 24/7, công đoàn và cơ chế thưởng theo kết quả kinh doanh nhằm đảm bảo sức khỏe, tinh thần và phúc lợi cho người lao động.

The labor policy includes health insurance, social insurance, unemployment insurance, 24/7 health coverage, union support, and performance-based bonus mechanisms to ensure the employees' health, morale, and welfare

- Đối với hoạt động đào tạo, Công ty hiện có chính sách tài trợ học phí cho các cán bộ/nhân viên tham gia các khóa học chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCK tổ chức.

Regarding training activities, the company currently has a tuition sponsorship policy for staff/employees who enroll in fund management certification courses organized by the State Securities Commission (SSC).

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC /*REPORTS AND ASSESSMENTS OF THE BOARD OF MANAGEMENT*

1. Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2024/*Assessment of operating results in 2024.*

Thị trường chứng khoán Việt Nam khởi đầu thuận lợi vào năm 2024 với mức tăng hơn 13% trong quý đầu tiên, phản ánh nền kinh tế tăng trưởng vững chắc. Tuy nhiên, giữa năm, thị trường trở nên biến động hơn do những thách thức như chậm triển khai hệ thống KRX, biến động chính trị, xung đột kéo dài ở Ukraine và Palestine, lãi suất duy trì ở mức cao tại Mỹ cùng với áp lực bán ròn mạnh từ nhà đầu tư nước ngoài. VN-Index đi ngang trong biên độ hẹp đến cuối năm và kết thúc năm ở mức 1.266,78 điểm, tăng 12,1% so với cuối năm 2023, vượt trội so với các thị trường trong khu vực như PCOMP của Philippines (+1,2%), SET của Thái Lan (-1,1%) và JCI của Indonesia (-2,7%). Thanh khoản cũng được cải thiện khi thị trường phục hồi, với giá trị giao dịch bình quân (ADTV) trên HSX tăng khoảng 20% so với năm 2023.

The Vietnam's stock market had a great start in 2024, with a steady rally of over 13% in the first quarter, reflecting the country's steady economic growth. However, mid-year brought increased volatility, influenced by challenges such as a delay in launching of the KRX system, changes in leadership, continued conflicts in Ukraine and Palestine, prolonged high interest rate in the US and the strong net selling from foreign investors. The market went sideways in a narrow range for the rest of the year. The VN-Index ended the year at 1266.78, a 12.1% increase compared to the end of 2023, outperforming regional markets such as the Philippines' PCOMP (+1.2%), Thailand's SET (-1.1%), and Indonesia's JCI (-2.7%). Liquidity also improved as market rallied. The ADTV on the HSX increased about 20% compared to 2023's number.

Nền kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng tốt trong năm 2024, với GDP tăng 7,1%, nhờ nhu cầu nội địa bền vững, dòng vốn FDI ổn định và chính sách hỗ trợ từ Chính phủ. Các lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu, đặc biệt là điện tử và dệt may, tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng, mặc dù vẫn chịu ảnh hưởng từ nhu cầu toàn cầu suy yếu và căng thẳng thương mại. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,6%, thấp hơn mục tiêu 4,5% của Chính phủ, trong khi VND duy trì ổn định nhờ chính sách điều hành hiệu quả từ Ngân hàng Nhà nước. Tín dụng mở rộng với lãi suất thấp nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng.

Vietnam's macroeconomic performance in 2024 remained robust, with GDP expanding by 7.1%, underpinned by resilient domestic demand, sustained foreign direct investment (FDI) inflows, and accommodative policy measures. The manufacturing and export sectors, particularly electronics and textiles, continued to drive growth, although external headwinds, including softening global demand and trade tensions, posed challenges.

Inflation remained contained at 3.6%, within the government's 4.5% target, while the VND exhibited relative stability, supported by prudent monetary policy from the State Bank of Vietnam. Credit conditions remained accommodative, with low interest rates to facilitate business expansion and consumption.

Nhờ các tín hiệu tốt của thị trường và sự duy trì tăng trưởng của nền kinh tế, cùng với sự chỉ đạo và điều hành của Ban điều hành, Công ty đã đạt được sự tăng trưởng nhất định về doanh thu và lợi nhuận sau thuế. Cụ thể, doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng trưởng lần lượt là 10% và 36,94% so với năm 2023, dẫn đến tổng tài sản tăng thêm 11,5%.

Thanks to positive market signals and sustained economic growth, combined with the leadership and management of the Board of Management, the company achieved significant growth in both revenue and post-tax profit. Specifically, revenue and post-tax profit increased by 10% and 36.94%, respectively, compared to 2023, leading to a total asset growth of 11.5%

Trong năm 2024, Công ty đã tập trung nguồn lực thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao kết quả kinh doanh như sau:

In 2024, the company concentrated its resources on implementing solutions to enhance business performance as follows:

- Tập trung vào các yếu tố cơ bản, lựa chọn cổ phiếu tập trung vào các câu chuyện về sự phục hồi, các chủ đề đầu tư công và các lĩnh vực được hưởng lợi từ tăng trưởng kinh tế liên tục, đồng thời đánh giá kịp thời các yếu tố vĩ mô để điều chỉnh phù hợp danh mục đầu tư của các quỹ quản lý, quản trị rủi ro hiệu quả để giảm thiểu tác động tiêu cực đến hiệu quả đầu tư của các quỹ.

Focused on fundamental factors, selecting stocks centered around recovery narratives, public investment themes, and sectors benefiting from continuous economic growth, while promptly assessing macroeconomic elements to adjust the investment portfolios of managed funds accordingly and effectively manage risks to minimize negative impacts on fund investment outcomes.

- Tăng cường huy động vốn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào các quỹ đầu tư do Công ty quản lý;

Strengthened capital mobilization from both domestic and international investors into funds managed by the company.

- Đưa ra nhiều giải pháp tài chính nhằm thu hút nguồn đầu tư ngoại vào các quỹ ETF do công ty quản lý;
Introduced various financial solutions to attract foreign investment into ETFs managed by the company.
- Triển khai mở rộng đa dạng các kênh phân phối chứng chỉ quỹ mở qua các tổ chức tài chính lớn tại Việt Nam để tiếp cận nhóm khách hàng mới.
Expanded and diversified the distribution channels of open-ended fund certificates through major financial institutions in Vietnam to reach new customer groups.
- Tuân thủ các quy định của luật hiện hành và quy trình nội bộ được phê duyệt trong mọi hoạt động kinh doanh và đầu tư.
Complied with current legal regulations and approved internal processes in all business and investment activities.
- Nghiên cứu phát triển hệ thống quản lý giao dịch nhằm gia tăng sự thuận tiện trong quản lý đầu tư và giao dịch của nhà đầu tư.
Researched and developed transaction management systems to enhance convenience in investment and transaction management for investors.

2. Tình hình tài chính/Financial situation

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2024 vừa qua tăng 11,5% so với năm 2023, đạt 99,03 tỷ đồng. Trong đó:

The Company's total assets in 2024 increased by 11.5% compared to 2023, reaching VND 99.03 billion. In which:

- Tài sản ngắn hạn là 64,69 tỷ đồng, tăng 1,4 tỷ đồng so với năm 2023.
Short-term assets amounted to VND 64.69 billion, an increase of VND 1.4 billion compared to 2023
- Tài sản dài hạn tăng 8,4 tỷ đồng từ mức 25,8 tỷ đồng trong năm 2023 lên thành 34,3 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2024.
Long-term assets grew by VND 8.4 billion, rising from VND 25.8 billion in 2023 to VND 34.3 billion by the end of 2024.

Nợ phải trả của Công ty trong năm 2024 là nợ ngắn hạn, chủ yếu là khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.

The company's liabilities in 2024 were short-term, primarily consisting of taxes and other obligations owed to the government.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/*Improvements in organizational structure, policies and management*

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức các bộ phận của Công ty theo quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động nhằm phát huy tối đa năng lực của nhân viên, từ đó đáp ứng tốt hơn kế hoạch phát triển các sản phẩm của Công ty.

Continuously refine the organizational structure of the company's departments in accordance with legal regulations and practical operations to maximize employee capabilities, thereby better meeting the company's product development plans.

- Hoàn thiện các quy trình nội bộ và hệ thống phần mềm với mục tiêu vận hành các hoạt động kinh doanh và nội bộ hiệu quả, kiểm soát rủi ro hoạt động và tuân thủ các yêu cầu của luật hiện hành.

Improve internal processes and software systems with the aim of efficiently operating business and internal activities, controlling operational risks, and ensuring compliance with current legal requirements.

4. Kế hoạch phát triển/*Development plans*

- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm quỹ nhằm hoàn thiện chuỗi sản phẩm đầu tư, cung cấp cho nhà đầu tư các giải pháp đầu tư toàn diện, phù hợp với kỳ vọng lợi nhuận và khẩu vị rủi ro của từng nhà đầu tư.

Continue researching and developing fund products to enhance the investment product lineup, providing investors with comprehensive investment solutions tailored to each investor's profit expectations and risk appetite.

- Nhìn sang năm 2025, chúng tôi tin rằng có một số tác động giúp thị trường chứng khoán có thể đem lại kết quả tốt, nhờ lợi nhuận doanh nghiệp cải thiện và thanh khoản thị trường được nâng cao. Việc FTSE Russell có thể nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi là một yếu tố có thể thúc đẩy dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Ngoài ra, các nỗ lực của cơ quan quản lý trong việc nâng cấp hệ thống giao dịch, cải cách quy định và tăng cường tính minh bạch sẽ tiếp tục củng cố niềm tin nhà đầu tư. Từ đó, có thể có tín hiệu tốt cho hoạt động đầu tư của các quỹ, thu hút nguồn vốn đầu tư nhàn rỗi từ Nhà Đầu Tư trong nước dịch chuyển từ hoạt động tiền gửi sang hoạt động đầu tư khác, do ảnh hưởng của việc Ngân Hàng Nhà Nước sẽ tiếp tục quản lý lãi suất ở mức thấp để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong năm 2025.

Looking forward to 2025, we believe there are several factors that may contribute to positive outcomes for the stock market, including improved corporate profits and enhanced market liquidity. The potential upgrade of Vietnam to emerging market status

by FTSE Russell could drive foreign investment inflows into Vietnam. Furthermore, efforts by regulators to upgrade transaction systems, adjust regulations, and increase transparency will continue to bolster investor confidence. These factors may signal favorable opportunities for fund investments, attracting idle domestic investment capital shifting from deposits to other investment activities, influenced by the State Bank's continued management of low interest rates to support economic growth in 2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho các nhân sự hiện tại và nhân sự mới;

Strengthen specialized training activities for both current and new staff

- Đẩy mạnh mở rộng mạng lưới đại lý phân phối chứng chỉ quỹ mở. Trong những năm gần đây, sản phẩm quỹ mở tại Việt Nam ngày càng được biết đến rộng rãi và thu hút sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư. Cùng với sự phát triển của nền tảng tài chính số, sự ra đời của nhiều công ty Fintech đã ứng dụng công nghệ và kỹ thuật số vào hoạt động đầu tư tài chính, góp phần đưa sản phẩm quỹ đến gần hơn với nhà đầu tư cá nhân trong nước. Bên cạnh đó, mức thu nhập ngày càng tăng của người dân đã làm gia tăng nhu cầu đầu tư tài chính, mở ra tiềm năng phát triển mạnh mẽ cho ngành quỹ. Vì vậy, công ty sẽ tập trung thúc đẩy phân phối chứng chỉ quỹ thông qua các tổ chức tài chính, công ty đầu tư chứng khoán và công ty Fintech, đồng thời phối hợp tổ chức đào tạo sản phẩm và cung cấp hỗ trợ tư vấn cho đội ngũ bán hàng của các đối tác phân phối.

Strengthening the expansion of the distribution network for open-ended fund certificates. In recent years, open-ended fund products in Vietnam have become increasingly well-known and have attracted significant attention from investors. Along with the development of digital financial platforms, the emergence of many fintech companies applying technology and digital innovations in financial investment has helped bring fund products closer to domestic individual investors. Additionally, the rising income levels of the population have fueled the demand for financial investments, creating substantial growth potential for the fund industry. Therefore, the company will focus on boosting the distribution of fund certificates through financial institutions, securities investment companies, and fintech firms, while collaborating on product training and advisory support for the sales teams of distribution partners.

- Phát triển các hệ thống như giao dịch chứng chỉ quỹ mở trực tuyến, quản lý đầu tư, quản trị nội bộ nhằm tăng cường tính chính xác của hoạt động đầu tư và sự thuận tiện trong giao dịch của nhà đầu tư.

Develop systems such as online trading of open-ended fund certificates, investment management, and internal administration to improve the accuracy of investment operations and enhance convenience for investors in transactions.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/FINANCIAL STATEMENTS

1. Ý kiến kiểm toán/ *Auditor's opinions*: Chấp nhận toàn phần/*Fully accepted*.
2. Quý nhà đầu tư vui lòng tham khảo Báo cáo tài chính được đăng tải tại mục Công bố thông tin trên website theo đường link: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

Please refer to the Financial Statements available in the Disclosure section on our website at the following link: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Hanoi, April 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads: "S.G.P: 36 - C.T.N.", "CÔNG TY", "TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN", "QUẢN LÝ QUỸ", "MIRAE ASSET", "(VIỆT NAM)", and "Q. NAM TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI". A blue ink signature is written over the stamp.

SOH JIN WOOK